

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-THKH
V/v chấp thuận Kế hoạch tuyển
dụng viên chức thuộc Đài Phát
thanh và Truyền hình Thanh Hóa.

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2020

Kính gửi:

- Sở Nội vụ;
- Đài Phát thanh và Truyền hình Thanh Hóa.

Xét đề nghị của Sở Nội vụ tại Công văn số 1238/SNV-CCVC ngày 19/6/2020 về việc thẩm định Kế hoạch tuyển dụng viên chức thuộc Đài Phát thanh và Truyền hình Thanh Hóa (kèm theo Tờ trình số 303/TTr-PTTH ngày 15/5/2020 của Đài Phát thanh và Truyền hình Thanh Hóa); Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến như sau:

1. Đồng ý với đề xuất của Sở Nội vụ tại Công văn số 1238/SNV-CCVC ngày 19/6/2020 về Kế hoạch tuyển dụng viên chức thuộc Đài Phát thanh và Truyền hình Thanh Hóa; giao Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình Thanh Hóa căn cứ quy định tại Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ; Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14/5/2019 của Bộ Nội vụ, Quyết định số 1942/2017/QĐ-UBND ngày 07/6/2017 của UBND tỉnh Thanh Hóa và chỉ tiêu biên chế được giao, số lượng người làm việc được phê duyệt năm 2020 để thực hiện tuyển dụng viên chức với các nội dung chính như sau:

1.1. Số lượng cần tuyển dụng: 169 người

1.2. Vị trí việc làm cần tuyển dụng:

a) Vị trí việc làm gắn với hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ: 135 người, gồm:

- Phóng viên: 47 người
- Biên tập viên: 13 người
- Đạo diễn: 01 người
- Biên dịch viên: 06 người
- Biên kịch: 02 người
- Dẫn chương trình, phát thanh viên: 06 người
- Quay phim: 23 người
- Kỹ thuật viên: 34 người
- Họa sĩ thiết kế sân khấu, đạo cụ, sản xuất đạo cụ: 03 người

b) Vị trí việc làm gắn với công việc hỗ trợ, phục vụ: 20 người, gồm:

- Tổ chức nhân sự - Hành chính: 04 người
- Kế toán: 02 người
- Kế hoạch - Tài chính: 01 người
- Văn thư - Lưu trữ: 01 người
- Marketing - Quảng cáo: 11 người
- Trang điểm: 01 người

c) Vị trí việc làm theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP: 14 người, gồm:

- Lái xe: 06 người
- Bảo vệ: 05 người
- Kỹ thuật điện, nước: 02 người
- Tạp vụ, vệ sinh: 01 người

1.3. Về điều kiện, tiêu chuẩn đăng ký dự tuyển:

1.3.1. Điều kiện, tiêu chuẩn chung: Đảm bảo theo quy định tại Điều 22 Luật Viên chức; Điều 4 Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức và khoản 1 Điều 2 Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập.

1.3.2. Yêu cầu cụ thể của vị trí việc làm như sau:

a) Nhóm vị trí việc làm gắn với hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ:

- Vị trí phóng viên: Đảm bảo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp phóng viên hạng III (mã số V.11.02.06) theo quy định tại Thông tư liên tịch số 11/2016/TTLT-BTTTT-BNV ngày 07/4/2016 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp của các chức danh viên chức biên tập viên, phóng viên, biên dịch viên và đạo diễn truyền hình thuộc chuyên ngành thông tin và truyền thông. Trong đó, yêu cầu về trình độ chuyên môn là tốt nghiệp đại học trở lên thuộc các ngành hoặc chuyên ngành: Báo chí, luật, ngữ văn, văn hóa, xã hội; Trường hợp có bằng tốt nghiệp đại học khác chuyên ngành báo chí thì phải qua lớp bồi dưỡng về nghiệp vụ báo chí từ 08 tuần trở lên;

- Vị trí Biên tập viên: Đảm bảo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp biên tập viên hạng III (mã số V.11.01.03) theo quy định tại Thông tư liên tịch số 11/2016/TTLT-BTTTT-BNV ngày 07/4/2016 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp của các chức danh viên chức biên tập viên, phóng viên, biên dịch viên và đạo diễn truyền hình thuộc chuyên ngành thông tin và truyền thông. Trong đó, yêu cầu về trình độ chuyên môn là tốt nghiệp đại học trở lên thuộc các ngành hoặc chuyên ngành: Báo chí, xuất bản, luật, ngữ văn, văn hóa, xã hội; Trường hợp có bằng tốt nghiệp đại học khác chuyên ngành báo chí, xuất bản thì phải qua lớp bồi dưỡng về nghiệp vụ báo chí, xuất bản từ 08 tuần trở lên;

- Vị trí Đạo diễn: Đảm bảo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức đạo diễn truyền hình hạng III (mã số V.11.04.12) theo quy định tại Thông tư liên tịch số 11/2016/TTLT-BTTTT-BNV ngày 07/4/2016 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp của các chức danh viên chức biên tập viên, phóng viên, biên dịch viên và đạo diễn truyền hình thuộc chuyên ngành thông tin và truyền thông. Trong đó, yêu cầu về trình độ chuyên môn là tốt nghiệp đại học trở lên thuộc ngành hoặc chuyên ngành: Đạo diễn.

- Vị trí Biên dịch viên: Đảm bảo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức biên dịch viên hạng III (mã số V.11.03.09) theo quy định tại Thông tư liên tịch số 11/2016/TTLT-BTTTT-BNV ngày 07/4/2016 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp của các chức danh viên chức biên tập viên, phóng viên, biên dịch viên và đạo diễn truyền hình thuộc chuyên ngành thông tin và truyền thông. Trong đó, yêu cầu về trình độ chuyên môn là tốt nghiệp đại học trở lên thuộc các ngành hoặc chuyên ngành: Tiếng Anh, tiếng Trung, tiếng Pháp.

- Vị trí Biên kịch: Đảm bảo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức đạo diễn nghệ thuật hạng III (mã số V.10.03.10) theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BVHTTDL-BNV ngày 11/12/2015 quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành nghệ thuật và biểu diễn. Trong đó, yêu cầu về trình độ chuyên môn là tốt nghiệp đại học trở lên thuộc các ngành hoặc chuyên ngành: Biên kịch điện ảnh, nghệ thuật biểu diễn, sân khấu điện ảnh.

- Vị trí Dẫn chương trình, phát thanh viên: Đảm bảo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức phát thanh viên hạng III (mã số V.11.10.29), phát thanh viên hạng IV (mã số V.11.10.30) theo quy định tại Thông tư số 46/2017/TT-BTTTT ngày 29/12/2017 quy định tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức âm thanh viên, phát thanh viên, kỹ thuật dựng phim, quay phim thuộc chuyên ngành thông tin và truyền thông. Trong đó, yêu cầu về trình độ chuyên môn đối với chức danh nghề nghiệp phát thanh viên hạng III là tốt nghiệp đại học trở lên thuộc các ngành hoặc chuyên ngành: Báo chí, luật, ngữ văn, sân khấu điện ảnh, văn hóa, xã hội, ngoại ngữ; yêu cầu về trình độ chuyên môn đối với chức danh nghề nghiệp phát thanh viên hạng IV là tốt nghiệp trung cấp trở lên các ngành hoặc chuyên ngành: Báo chí, luật, ngữ văn, sân khấu điện ảnh, văn hóa, xã hội, ngoại ngữ.

- Vị trí Quay phim: Đảm bảo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức quay phim hạng III (mã số V.11.12.37), quay phim hạng IV (mã số V.11.12.38) theo quy định tại Thông tư số 46/2017/TT-BTTTT ngày 29/12/2017 quy định tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức âm thanh viên, phát thanh viên, kỹ thuật dựng phim, quay phim thuộc chuyên ngành thông tin và truyền thông. Trong đó, yêu cầu về trình độ chuyên môn đối với chức danh nghề nghiệp quay phim hạng III là tốt nghiệp đại học trở lên thuộc các ngành hoặc chuyên ngành: Quay phim, chụp ảnh (trường hợp cơ bản đại học khác chuyên ngành quay phim thì phải có bằng tốt nghiệp trung cấp chuyên ngành quay phim trở lên); yêu cầu về trình độ chuyên môn đối với chức danh nghề nghiệp quay phim hạng

IV là tốt nghiệp trung cấp trở lên thuộc các ngành hoặc chuyên ngành: quay phim, chụp ảnh.

- Vị trí Kỹ thuật viên, gồm:

+ Vị trí Kỹ thuật dựng phim: Đảm bảo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức kỹ thuật dựng phim hạng III (mã số V.11.11.33), kỹ thuật dựng phim hạng IV (mã số V.11.11.34) theo quy định tại Thông tư số 46/2017/TT-BTTTT ngày 29/12/2017 quy định tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức âm thanh viên, phát thanh viên, kỹ thuật dựng phim, quay phim thuộc chuyên ngành thông tin và truyền thông. Trong đó, yêu cầu về trình độ chuyên môn đối với chức danh nghề nghiệp kỹ thuật dựng phim hạng III là tốt nghiệp đại học trở lên thuộc các ngành hoặc chuyên ngành: dựng phim, kỹ thuật sản xuất chương trình, điện tử viễn thông, tin học, công nghệ thông tin; yêu cầu về trình độ chuyên môn đối với chức danh nghề nghiệp kỹ thuật dựng phim hạng IV là tốt nghiệp trung cấp trở lên thuộc các ngành hoặc chuyên ngành: Kỹ thuật dựng phim, kỹ thuật sản xuất chương trình, điện tử viễn thông, tin học, công nghệ thông tin.

+ Vị trí Âm thanh viên: Đảm bảo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức âm thanh viên hạng III (mã số V.11.09.25), âm thanh viên hạng IV (mã số V.11.09.26) theo quy định tại Thông tư số 46/2017/TT-BTTTT ngày 29/12/2017 quy định tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức âm thanh viên, phát thanh viên, kỹ thuật dựng phim, quay phim thuộc chuyên ngành thông tin và truyền thông. Trong đó, yêu cầu về trình độ chuyên môn đối với chức danh nghề nghiệp âm thanh viên hạng III là tốt nghiệp đại học trở lên thuộc các ngành hoặc chuyên ngành: Điện tử viễn thông, âm thanh, điện thanh, vô tuyến điện, tin học, công nghệ thông tin; yêu cầu về trình độ chuyên môn đối với chức danh nghề nghiệp âm thanh viên hạng IV là tốt nghiệp trung cấp trở lên thuộc các ngành hoặc chuyên ngành: âm nhạc, điện tử, điện thanh hoặc vô tuyến điện trở lên.

- Vị trí Họa sĩ thiết kế sân khấu, đạo cụ, sản xuất đạo cụ: Đảm bảo tiêu chuẩn chức danh họa sĩ hạng III (mã số V.10.08.27) theo quy định tại Thông tư liên tịch số 07/2016/TTLT-BVHTTDL-BV ngày 30/6/2016 quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành mỹ thuật. Trong đó, yêu cầu về trình độ chuyên môn là tốt nghiệp đại học trở lên thuộc các ngành hoặc chuyên ngành: Mỹ thuật, công nghệ thông tin, đồ họa, máy tính.

b) Nhóm vị trí việc làm gắn với công việc hỗ trợ, phục vụ:

- Vị trí Tổ chức nhân sự - Hành chính: Đảm bảo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp chuyên viên (mã số 01.003) theo quy định tại Thông tư số 11/2014/TT-BNV ngày 09/10/2014 quy định chức danh, mã số và tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên môn các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và Thông tư số 05/2017/TT-BNV ngày 15/08/2017 sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư 11/2014/TT-BNV. Trong đó, yêu cầu về trình độ chuyên môn là tốt nghiệp đại học trở lên thuộc các ngành hoặc chuyên ngành: Quản trị kinh doanh, ngữ văn, kinh tế, kế toán, luật, khoa học môi trường, khoa học kỹ thuật, khoa học công nghệ, văn hóa, xã hội.

- Vị trí Kế toán: Đảm bảo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Kế toán viên (mã số 06.031) theo quy định tại Thông tư số 77/2019/TT-BTC ngày 11/11/2019 của Bộ Tài chính quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn đối với ngạch công chức chuyên ngành kế toán. Trong đó yêu cầu về trình độ chuyên môn là tốt nghiệp đại học trở lên thuộc ngành hoặc chuyên ngành Kế toán, Kiểm toán, Tài chính - Ngân hàng.

- Vị trí Kế hoạch - Tài chính: Đảm bảo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp chuyên viên (mã số 01.003) theo quy định tại Thông tư số 11/2014/TT-BNV ngày 09/10/2014 quy định chức danh, mã số và tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên môn các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và Thông tư số 05/2017/TT-BNV ngày 15/08/2017 sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư 11/2014/TT-BNV. Trong đó, yêu cầu về trình độ chuyên môn là tốt nghiệp đại học trở lên thuộc các ngành hoặc chuyên ngành: Kinh tế, Kế toán, Kiểm toán, Tài chính - Ngân hàng.

- Vị trí Văn thư - Lưu trữ: Đảm bảo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Văn thư (mã số 02.007) theo quy định tại Thông tư số 14/2014/TT-BNV ngày 31/10/2014 của Bộ Nội vụ quy định chức danh, mã số ngạch và tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên môn ngạch công chức chuyên ngành văn thư. Trong đó yêu cầu về trình độ chuyên môn là tốt nghiệp đại học trở lên thuộc các ngành hoặc chuyên ngành: Văn thư, lưu trữ (trường hợp tốt nghiệp đại học chuyên ngành khác thì phải có chứng chỉ bồi dưỡng bổ sung kiến thức nghiệp vụ văn thư).

- Vị trí Marketing - Quảng cáo: Đảm bảo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp chuyên viên (mã số 01.003) theo quy định tại Thông tư số 11/2014/TT-BNV ngày 09/10/2014 quy định chức danh, mã số và tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên môn các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và Thông tư số 05/2017/TT-BNV ngày 15/08/2017 sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư 11/2014/TT-BNV. Trong đó, yêu cầu về trình độ chuyên môn là tốt nghiệp đại học trở lên thuộc các ngành hoặc chuyên ngành: Quản trị kinh doanh, báo chí, điện tử viễn thông, kinh tế, kế toán, tài chính, ngân hàng, văn hóa, xã hội.

- Vị trí Trang điểm: Đảm bảo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp chuyên viên (mã số 01.003) theo quy định tại Thông tư số 11/2014/TT-BNV ngày 09/10/2014 quy định chức danh, mã số và tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên môn các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và Thông tư số 05/2017/TT-BNV ngày 15/08/2017 sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư 11/2014/TT-BNV. Trong đó, yêu cầu về trình độ chuyên môn là tốt nghiệp đại học trở lên thuộc các ngành hoặc chuyên ngành: Sân khấu điện ảnh, trang điểm, thiết kế thời trang.

c) Nhóm vị trí việc làm theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP:

- Vị trí Kỹ thuật điện, nước: Yêu cầu tốt nghiệp trung cấp trở lên các ngành hoặc chuyên ngành: Điện, điện lạnh, tự động hóa.

- Vị trí Lái xe: Yêu cầu có giấy phép lái xe hạng B2 trở lên.

- Vị trí Bảo vệ; Tạp vụ, vệ sinh: Yêu cầu tốt nghiệp trung học phổ thông trở lên, đảm bảo các điều kiện, tiêu chuẩn phù hợp với vị trí việc làm cần tuyển.

1.4. Về hình thức tuyển dụng: Thực hiện việc tuyển dụng thông qua hình thức xét tuyển theo quy định tại Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập; Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14/5/2019 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập và Quyết định số 1942/2017/QĐ-UBND ngày 07/6/2017 của UBND tỉnh Thanh Hóa ban hành Quy định tuyển dụng viên chức cho các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; trong đó, ưu tiên xét tuyển đối với người có thời gian hợp đồng lâu năm tại Đài Phát thanh và Truyền hình Thanh Hóa, có năng lực, trình độ chuyên môn phù hợp với vị trí việc làm cần tuyển dụng.

2. Thời gian thực hiện: Yêu cầu Đài Phát thanh và Truyền hình tổ chức thực hiện quy trình tuyển dụng viên chức, lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP trước ngày 31/12/2020; Sau thời hạn này, nếu đơn vị không hoàn thành quy trình thì xây dựng lại kế hoạch tuyển dụng báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh.

3. Giao Sở Nội vụ hướng dẫn, giám sát Đài Phát thanh và Truyền hình thực hiện việc tuyển dụng viên chức đảm bảo theo các quy định hiện hành của pháp luật; đồng thời thẩm định, trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt kết quả trúng tuyển viên chức theo quy định./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Phó Chủ tịch UBND tỉnh Phạm Đăng Quyền;
- PCVP UBND tỉnh Nguyễn Đức Thịnh;
- Lưu: VT, THKH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phạm Đăng Quyền